TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-KDTM	*Đà Nẵng, ngày 12 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2025/TLST-KDTM ngày 26 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH đầu tư kinh doanh X; địa chỉ trụ sở chính: 28A ngách 40 ngõ 79, phường H , quận C, Thành phố Hà Nội; địa chỉ mới: P 606, tầng 7, tòa nhà số 11, đường Nguyễn Ngọc Vũ, phường H, quận C, Thành phố Hà Nội; nay là P 606, tầng 7, tòa nhà số 11, đường Nguyễn Ngọc Vũ, phường T, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lương Thị M, chức danh: giám đốc.

Tổ chức đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển K; trụ sở chính: 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nay là 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn C, chức vụ: chuyên viên khách hàng doanh nghiệp - HDBank Chi nhánh Quảng Nam; địa chỉ: 237 - 239 Phan Chu Trinh, phường P, thành phố K, tỉnh Quảng Nam; nay là 237 - 239 Phan Chu Trinh, phường K, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH MTV D; địa chỉ trụ sở chính: thôn X, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam; nay là thôn X, xã B, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị L, chức danh: giám đốc.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển K; trụ sở chính: 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nay là 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Mai Văn Q, chức vụ: chuyên viên khách hàng doanh nghiệp - HDBank Chi nhánh Quảng Nam; địa chỉ: 237 - 239 Phan Chu Trinh, phường P, thành phố K, tỉnh Quảng Nam; nay là 237 - 239 Phan Chu Trinh, phường K, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1987 và ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1987; cùng trú tại: thôn X, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam; nay là thôn X, xã B, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1982 và ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1974; cùng trú tại: tổ 13, ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nay là tổ 13, ấp 1, xã P, tỉnh Đồng Nai.

Bà Nguyễn Thị C, ông Huỳnh Văn P ủy quyền cho bà Nguyễn Thị L tham gia tố tụng theo hợp đồng ủy quyền công chứng ngày 19/8/2025.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Công ty TNHH MTV D thống nhất trả cho Công ty TNHH đầu tư kinh doanh X số tiền nợ vay tính đến hết ngày 03/9/2025 tổng cộng là 5.111.636.852 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ, một trăm mười một triệu, sáu trăm ba mươi sáu nghìn, tám trăm năm mươi hai đồng*); trong đó: nợ gốc: 4.032.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn tỷ, không trăm ba mươi hai triệu đồng*); lãi trong hạn: 157.645.700 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi bảy triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn, bảy trăm đồng*); lãi quá hạn: 921.991.152 đồng (*Bằng chữ: Chín trăm hai mươi mốt triệu, chín trăm chín mươi mốt nghìn, một trăm năm mươi hai đồng*) của các hợp đồng tín dụng: Hợp đồng tín dụng hạn mức số 28533/21MB/HĐTD, ngày 07/12/2021 (*phụ lục Hợp đồng tín dụng số 28533/21MB/HĐTD/PL01, ngày 07/06/2022; phụ lục Hợp đồng tín dụng số 28533/21MB/HĐTD/PL02, ngày 07/10/2022; phụ lục Hợp đồng tín dụng số 28533/21MB/HĐTD/PL03, ngày 18/11/2022)* và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 2396/22MB/HĐTD, ngày 07/10/2022 (*phụ lục Hợp đồng tín dụng số 2396/22MB/HĐTD/PL01, ngày 18/11/2022).*

Thời hạn Công ty TNHH MTV D trả toàn bộ số tiền trên cho Công ty TNHH đầu tư kinh doanh X chậm nhất đến ngày 20/11/2025.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 03/9/2025 cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH MTV D còn phải chịu khoản tiền lãi, phạt của số tiền nợ gốc theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng trên nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng trên, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ, thì lãi suất mà Công ty TNHH MTV D phải tiếp tục thanh toán cho Công ty TNHH đầu tư kinh doanh X theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất cho vay.

Trường hợp Công ty TNHH MTV D không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nợ nêu trên cho Công ty TNHH đầu tư kinh doanh X được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ gồm:

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 29, tờ bản đồ số: 11, địa chỉ: thôn X, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam (nay là thôn X, xã B, thành phố Đà Nẵng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số BO213538 số vào sổ cấp GCN: CH00054 do Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 31/12/2013, cập nhật thay đổi ngày 07/12/2021 *(Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác số: 28533/21MB/HĐBĐ ngày 07/12/2021 được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật).*

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 36, tờ bản đồ số 11, địa chỉ: thôn X, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam (nay là thôn X, xã B, thành phố Đà Nẵng) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số BO213539 số vào sổ cấp GCN: CH 00055 do Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 17/01/2014 *(Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác số: 28533.01/21MB/HĐBĐ ngày 07/12/2021 được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật).*

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 316, tờ bản đồ số 35, địa chỉ: xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai (nay là xã P, tỉnh Đồng Nai) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số CC724172 số vào sổ cấp GCN: CS 04805 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 31/12/2015, cập nhật thay đổi ngày 17/01/2022 *(Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người khác số: 7041/22MB/HĐBĐ ngày 15/03/2022 được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật).*

- 01 (một) xe ô tô con, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại TUCSON, biển kiểm soát 92A-219.31; chứng nhận đăng ký xe ô tô số 043807 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 17/09/2020 *(Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp máy móc thiết bị/phương tiện vận tải số: 29026/21MB/HĐBĐ ngày 16/12/2021 được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật).*

Trường hợp việc phát mại tài sản thế chấp không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Công ty TNHH MTV D phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả hết toàn bộ các khoản nợ cho Công ty TNHH đầu tư kinh doanh X.

[2.2]. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu đồng*), Công ty TNHH MTV D thống nhất chịu toàn bộ. Công ty TNHH đầu tư kinh doanh X đã tạm nộp số tiền trên nên Công ty TNHH MTV D có nghĩa vụ hoàn trả số tiền 4.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn triệu đồng*) cho Công ty TNHH đầu tư kinh doanh X.

[2.3]. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 56.555.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi sáu triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) Công ty TNHH MTV

D thống nhất chịu toàn bộ. Hoàn trả cho Công ty TNHH đầu tư kinh doanh X số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 56.765.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi sáu triệu, bảy trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011415 ngày 26/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Nam (nay là Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực X;
- Thi hành án thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Liêm